TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 111/2023/QĐCNTTLH	*B, ngày 22 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Bà Trần Hà Mỹ P, sinh năm 1987 và ông Phạm Đình T, sinh năm 1980

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 8 năm 2023 về yêu cầu ly hôn của bà Trần Hà Mỹ P

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 9 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Trần Hà Mỹ P, sinh năm 1987

- Người bị kiện: Ông Phạm Đình T, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Tổ N, khu phố B, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Giấy kết hôn (bản chính); CCCD của các bên tham gia hòa giải (bản sao); 02 Giấy khai sinh (bản sao); Ý kiến về yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 9 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 9 năm 2023, cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Bà Trần Hà Mỹ P và ông Phạm Đình T thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Hai bên đương sự thoả thuận giao cho ông Phạm Đình T trực tiếp nuôi 02 con chung tên Phạm Thuỵ Quỳnh V, sinh ngày 02/12/2009 và Phạm Thuỵ Quỳnh A, sinh ngày 07/5/2012 đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Không đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

- Quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên tham gia hòa giải không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã B.
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mai Phương